

Bản án số: 27/2018/HSST

Ngày 24/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm.

2. Ông Phạm Đức Tuế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/8/2018. Tại Hội trường xét xử của TAND huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐXX-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Kh**; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 12/9/1990.

Nơi cư trú: Đội 7 – Thôn VA, xã HS, huyện MĐ, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12;

Con ông: Nguyễn Văn Ph (Đã chết) và bà Lê Thị Kh, sinh năm 1961.

Vợ, con: Vũ Phương Th (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012.

Gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01. Quyết định xử phạt hành chính số 16/QĐ-XPVPHC ngày 22/8/2017 của Công an xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn Kh bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 01 ngày 02/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa, từ ngày 02/3/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Anh Trần Thế V – Sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Xóm KT, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Phương Thị Kh – Sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Xóm KT, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Thế V – Sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Xóm KT, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Văn Ph – Sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Đội 7, thôn VA, xã HS, huyện MĐ, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn T – Sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Đội 5, thôn ĐN, xã AM, huyện MĐ, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Lường Văn Ch – Sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Xóm KC, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Ông Trần Văn L – Sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Xóm KT, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Bà Ma Thị Kh – Sinh năm 1943.

Nơi cư trú: Xóm KC, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Kh quen biết chị Phương Thị C. Kh biết chị Phương Thị C có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 20C1-03712, do cần tiền nên Kh đã nảy sinh ý định lừa mượn xe của chị C để bán lấy tiền.

Khoảng 20 giờ, ngày 30/10/2017, Nguyễn Văn Kh gọi điện thoại cho chị C nhưng gặp chị Phương Thị Kh là chị gái của chị Phương Thị C, chị Kh nói với Nguyễn Văn Kh lên nhà chơi. Chiều ngày 31/10/2017, Nguyễn Văn Kh đi xe khách lên nhà chị Kh chơi và được chị Kh cho biết là chị C đã đi xuất khẩu lao động, Nguyễn Văn Kh ở chơi và ngủ lại nhà anh V, chị Kh

Sáng ngày 01/11/2017, chị Kh đi làm, còn Nguyễn Văn Kh và anh V (Chồng chị Kh) ở nhà. Kh mời anh V đi ăn sáng, sau khi đi ăn sáng xong, Nguyễn Văn Kh tiếp tục có ý định lừa mượn xe mô tô BKS: 20C1-03712 đi bán. Sau khi phơi thóc xong, anh V nhờ Nguyễn Văn Kh quét nhà. Nguyễn Văn Kh cầm chổi quét từ trong buồng ngủ vợ chồng anh V. Khi đang quét nhà, Nguyễn Văn Kh thấy một túi xách treo trên cửa sổ, bên trong có một túi bóng có chứa một số giấy tờ. Nguyễn

Văn Kh lấy đăng ký xe mô tô BKS: 20C1-03712 đút vào túi. Sau đó, Nguyễn Văn Kh bảo anh V cho mượn xe mô tô để đi mua thịt về nướng, nhưng anh V nói không cần đi mua, anh V gọi điện sẽ có người mang vào. Một lúc sau, Nguyễn Văn Kh lại hỏi mượn anh V xe mô tô để đi mua thẻ điện thoại, anh V nói có quán tạp hóa cạnh nhà có người bán thẻ, sau đó anh V đưa Nguyễn Văn Kh xuống quán tạp hóa mua thẻ nhưng quán không có thẻ. Nguyễn Văn Kh tiếp tục hỏi mượn xe đi mua thẻ điện thoại, lần này anh V đồng ý cho Kh mượn xe.

Sau khi mượn được xe mô tô BKS: 20C1-03712 từ anh V, Nguyễn Văn Kh điều khiển xe đi thẳng về xã HS, huyện MĐ, thành phố Hà Nội. Đến 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Kh đem xe mô tô đến bán cho anh Lê Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn ĐN, xã AM, huyện MĐ, Hà Nội. Trong quá trình mua bán anh T có hỏi nguồn gốc xe, Nguyễn Văn Kh nói là xe của người yêu đi xuất khẩu lao động, nên cho Kh xe. Anh T đồng ý mua xe với giá 7.700.000^d (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Anh T đã bán chiếc xe trên cho người khác không rõ địa chỉ.

Nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 20C1-03712 là của chị Phương Thị C đã bán cho chị gái là Phương Thị Kh trước khi đi xuất khẩu lao động.

Ngày 26/02/2018, chị Phương Thị Kh và anh Trần Thế V gửi đơn tố cáo Nguyễn Văn Kh có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 20C1-03712.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 20C1-037.12, số khung 52E-4270615, số máy CY-192538 không thu hồi được.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Định Hóa, Nguyễn Văn Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về dân sự: Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn Ph là anh trai của Nguyễn Văn Kh đã bồi thường cho anh V và chị Kh số tiền là 15.000.000^d (Mười lăm triệu đồng). Anh V và chị Kh đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Kh phải bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 18/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Kh ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận việc điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo khai trong quá trình giải quyết vụ án đã tác động để anh Ph, là anh trai của bị cáo bồi thường cho phía gia đình bị hại thay cho bị cáo. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo nhất trí việc anh Ph bồi thường thay cho bị cáo số tiền 15.000.000^d (Mười lăm triệu đồng), gồm 10.000.000^d (Mười triệu đồng) là giá trị thiệt hại của tài sản và 5.000.000^d (Năm triệu đồng) là chi phí đi tìm chiếc xe.

Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, bức cung, móc cung, dùng nhục hình. Lời khai nhận của bị cáo là tự nguyện, khách quan.

Quá trình điều tra, anh Trần Thế V khai : Ngày 01/11/2017, bị cáo Nguyễn Văn Kh đã có hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của gia đình anh là chiếc xe mô tô BKS 20C1-037.12. Bị cáo hỏi mượn xe của anh ba lần, lần đầu bị cáo hỏi mượn xe để đi mua thịt nướng, nhưng vì anh quen người bán nên đã gọi người mang vào ; lần thứ hai bị cáo hỏi mượn xe để đi mua thẻ điện thoại, anh đã dẫn bị cáo xuống quán gần nhà, nhưng quán hết thẻ ; Lần thứ ba, khi từ quán về nhà, bị cáo lại hỏi mượn xe để đi mua thẻ điện thoại, lần này anh đồng ý cho bị cáo mượn. Sau đó bị cáo Kh điều khiển xe đi đâu anh không biết, đến chiều không thấy quay lại nên anh biết là đã bị bị cáo Kh lừa để chiếm đoạt chiếc xe. Gia đình anh đã được phía gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản là 10.000.000^d (Mười triệu đồng) và chi phí đi tìm chiếc xe là 5.000.000^d (Năm triệu đồng). Quá trình điều tra, anh V không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Anh Nguyễn Văn Ph khai : Anh là anh trai ruột của bị cáo Nguyễn Văn Kh, anh có bồi thường cho anh Trần Thế V và chị Phương Thị Kh số tiền là 15.000.000^d (Mười lăm triệu đồng) thay cho em trai là bị cáo Kh. Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Ph vẫn nhất trí bồi thường số tiền trên thay cho bị cáo Kh.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/3/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: Không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo bản án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Kh đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa; Cửa Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình

tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Kh HĐXX thấy rằng:

Ngày 30/10/2017, Nguyễn Văn Kh nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ - đen – bạc, BKS 20C1-037.12 của chị Phương Thị C, Kh gọi điện thoại cho chị C nhưng gọi nhầm vào số điện thoại của chị Phương Thị Kh, là chị gái của Phương Thị C. Sau đó chị Kh mời lên nhà chơi.

Ngày 31/10/2018, Nguyễn Văn Kh lên nhà chị Phương Thị Kh và biết tin chị Phương Thị C đã đi xuất khẩu lao động. Đồng thời Kh cũng phát hiện ra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS BKS 20C1-037.12 ở nhà chị Phương Thị Kh.

Để chiếm đoạt được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ - đen – bạc, BKS 20C1-037.12. Sáng ngày 01/11/2017, Nguyễn Văn Kh đã lấy trộm giấy tờ của chiếc xe mô tô Honda WaveS BKS 20C1-037.12 được cất trong túi sách, để ở trong buồng ngủ của anh V, chị Kh. Sau đó Nguyễn Văn Kh hỏi mượn chiếc xe mô tô của anh V 03 lần; Lần thứ nhất Kh bảo mượn xe để đi mua thịt nướng, nhưng anh V gọi điện thoại để người bán thịt mang đến, vì vậy Kh không mượn được; Lần thứ hai Kh hỏi mượn xe của anh V để đi mua thẻ điện thoại, anh V dẫn Kh xuống quán bán thẻ điện thoại để mua nhưng quán hết thẻ nên anh V với Kh về nhà; Lần thứ ba Kh lại hỏi mượn xe của anh V để đi mua thẻ điện thoại, lần này anh V đồng ý cho Kh mượn xe. Bị cáo Kh điều khiển chiếc xe mô tô đã chiếm đoạt được của anh V về xã HS, huyện MĐ, thành phố Hà Nội và bán chiếc xe cho anh Lê Văn T ở thôn ĐN, xã AM, huyện MĐ, thành phố Hà Nội được 7.700.000^d (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

Như vậy cho thấy, thông qua việc hỏi mượn xe mô tô ngay thẳng, bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda WaveS BKS 20C1-037.12 bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi đó thể hiện ý chí thực hiện tội phạm đến cùng của bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án... và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 20C1-037.12, số khung 52E-4270615, số máy CY-192538, cũ đã qua sử dụng. Có giá trị là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Với hành vi bị cáo đã thực hiện, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại thời điểm truy tố, xét xử, Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật. VKSND huyện Định Hóa truy tố bị

cáo theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 không ảnh hưởng gì đến việc kết tội bị cáo, cũng như việc áp dụng hình phạt.

Khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định như sau:

“ 1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm....”.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy của bị cáo thấy :

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quyền về tài sản của công dân, xâm phạm đến các điều cấm được luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật.

- Về nhân thân : Bị cáo Kh có 01 tiền sự, ngày 22/8/2017 bị Công an xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

4. Từ những phân tích, đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo cũng như về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

5. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

6. Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. HĐXX không xem xét.

7. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 20C1-037.12, số khung 52E-4270615, số máy CY-192538 hiện chưa thu hồi được. Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm và xử lý sau.

8. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

9. Đối với hành vi của anh Lê Văn T, mua của bị cáo Kh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 20C1-037.12, số khung 52E-4270615, số máy CY-192538 với giá tiền 7.700.000^d (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Khi mua anh T không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy HĐXX không xem xét.

10. Xét đề nghị của KSV tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp và đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269; Khoản 1 Điều 298; Khoản 1, khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, khoản 3 Điều 329; Khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

1. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 139; Điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/3/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (24/8/2018)

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Văn Ph). Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (anh Trần Thế V) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Chị Phương Thị Kh) vắng mặt tại phiên tòa. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa;
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- lưu HS.

Hoàng Văn Giang